BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1788 /BNNMT-VPĐP	*Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2026*

V/v góp ý hồ sơ dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng của NSĐP thực hiện CT MTQG xây dựng NTM, GNBV và phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi:
- Các bộ, cơ quan trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; Nghị quyết số 424/2025/NQ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/NQ-QH15 của Quốc hội; ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình về việc xây dựng, ban hành Quyết định theo trình tự, thủ tục rút gọn *(Văn bản số 1446/VPCP-NN ngày 12/02/2026 của Văn phòng Chính phủ)*, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 *(sau đây gọi tắt là Hồ sơ dự thảo Quyết định)*. Để có cơ sở hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị như sau:

1. Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nghiên cứu, góp ý đối với các nội dung Hồ sơ dự thảo Quyết định gửi kèm theo Công văn này *(bao gồm: (1) Dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; (2) Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; (3) Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; (4)*

Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (5) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn; (6) Tài liệu khác có liên quan).

2. Đối với các bộ, cơ quan trung ương được giao chủ trì, thực hiện các nội dung, nội dung thành phần của Chương trình (đã được phê duyệt tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường), khẩn trương rà soát, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và dự kiến nhu cầu vốn ngân sách trung ương để thực hiện giai đoạn 2026-2030 và năm 2026 theo các quy đinh của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Văn bản của các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đề nghị gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 05/3/2026** để tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện. Trường hợp quá thời hạn nêu trên mà Bộ Nông nghiệp và Môi trường không nhận được văn bản, thì coi như Quý cơ quan, địa phương thống nhất với Hồ sơ dự thảo Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực quản lý của mình.

Trân trọng cám ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phó TTgTTCP Nguyễn Hòa Bình (để báo cáo);
- Phó TTgCP Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc Bộ: Vụ PC, Vụ KHTC, VPQGGN và các đơn vị có liên quan;
- Sở NN và MT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, VPĐP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Hoàng Hiệp

DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN

1. Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình;

2. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà;

3. Bộ trưởng Trần Đức Thắng;

4. Văn phòng Chính phủ;

5. Kiểm toán Nhà nước;

6. Các bộ, cơ quan Trung ương: Bộ Tài chính; Bộ Công an; Bộ Quốc phòng; Bộ Công Thương; Bộ Xây dựng; Bộ Y tế; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tư pháp; Bộ Ngoại giao; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

7. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Trung ương Hội Nông dân; Trung ương Hội Cựu chiến binh; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Ngân hàng Chính sách xã hội.

8. UBND, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố.

9. Các đơn vị thuộc Bộ: Vụ Kế hoạch, Tài chính; Văn phòng bộ; Vụ Pháp chế; Cục Chuyển đổi số; Cục Chăn nuôi và Thú y; Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Cục Quản lý và Xây dựng công trình thuỷ lợi; Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai; Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Cục Môi trường; Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.